

Số: 07/2023/QĐST-HNGĐ

Chí Linh, ngày 31 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thỏa thuận người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Quang Minh.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Đức Phú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 316/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thỏa thuận người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Trần Thị D, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu dân cư Văn Giai, phường Chí Minh, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Anh Bùi N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Chị D và anh N đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình của chị Trần Thị D và anh Bùi N cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Tại bản án số 16/2019/HNGĐ-ST ngày 04/9/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử về quan hệ hôn nhân xử cho chị Trần Thị D được ly hôn với anh Bùi N. Về con chung giao con chung Bùi Anh Dũng, sinh ngày 12/4/2007 cho chị Trần Thị D tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung

và được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thì cháu Bùi Anh D không ở với chị Trần Thị D mà ở với anh N và ông bà nội tại tổ dân phố 3, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Bản thân chị D cũng trình bày sau khi ly hôn thì cháu Bùi Anh Dũng về ở với anh N và ông bà nội sinh sống ổn định từ năm 2019 đến nay, bản thân chị hiện nay điều kiện kinh tế khó khăn nên chị và anh N cùng thống nhất thỏa thuận giao con chung Bùi Anh Dũng cho anh N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Anh N tự nguyện không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

- Về lệ phí: Chị D và anh N cùng thống nhất để chị D chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thỏa thuận người trực tiếp nuôi con khi ly hôn.

- Cháu Bùi Anh Dũng có đơn đề nghị nguyện vọng muốn ở với anh N.

Tại phiên họp: Chị D và anh N đều có đơn xin vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu công nhận thỏa thuận người trực tiếp nuôi con khi ly hôn, về cấp dưỡng và án phí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149; Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Về con chung: Giao con chung Bùi Anh D, sinh ngày 12/4/2007 cho anh Bùi N tiếp tục nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Chị Trần Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về lệ phí: Chị Trần Thị D phải chịu 300.000đ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị D và anh Bùi N có đơn đề nghị lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh và đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thụ lý giải

quyết yêu cầu công nhận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là đúng theo thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm i khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị D và anh N đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, quyết định mở phiên họp vắng mặt họ.

[2] Về nội D:

- Về con chung: Vợ chồng chị D và anh N có 01 con chung là Bùi Anh Dũng, sinh ngày 12/4/2007, hiện con chung đang sống cùng anh N. Chị D và anh N thống nhất giao cho anh N tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Bùi Anh D, sinh ngày 12/4/2007 đến khi cháu Dũng đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác và anh N tự nguyện không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con, chị D được quyền thăm con không ai được ngăn cản; con chung có đơn trình bày nguyện vọng ở với anh N. Sự thỏa thuận và nguyện vọng trên là tự nguyện phù hợp với thực tế, phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Chị D và anh N thống nhất thỏa thuận để chị D chịu toàn bộ 300.000đ lệ phí yêu cầu công nhận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm i khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Giao con chung Bùi Anh D, sinh ngày 12/4/2007 cho anh Bùi N tiếp tục nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc thay đổi khác. Chị Trần Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh N tự nguyện không yêu cầu và chị D được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không ai được ngăn cản.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị D phải chịu 300.000đ lệ phí yêu cầu công nhận thỏa thuận người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2022/0000592 ngày 14/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Chị Trần Thị D đã nộp xong lệ phí.

- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND thành phố Chí Linh;
- CCTHADS thành phố Chí Linh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Quang Minh